

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Giáo dục và hội nhập quốc tế (Education and International Integration)

- Mã số học phần: SP 689
- Số tín chỉ học phần: 3 tín chỉ
- Số tiết học phần: 45 tiết lý thuyết

2. Đơn vị phụ trách học phần:

Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Sư phạm

3. Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện tiên quyết: không
- Điều kiện song hành: không

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Sau khi học xong học phần này, học viên sẽ hiểu được tình hình của giáo dục Việt nam trước nhu cầu hội nhập quốc tế
- 4.1.2. Học viên sẽ nắm được xu thế phát triển của giáo dục Việt nam trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế
- 4.1.3. Học viên sẽ nắm được đường lối và chiến lược đổi mới toàn diện của giáo dục Việt nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Học viên thấy được nhu cầu hội nhập quốc tế của giáo dục Việt nam, từ đó vận dụng vào việc dạy học đáp ứng nhu cầu phát triển của nền giáo dục
- 4.2.2. Học viên có thể đề ra và thực hiện kế hoạch giảng dạy nhằm đáp ứng thực tiễn giáo dục của Việt nam hiện nay

4.3. Thái độ/Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- 4.3.1. Học viên thấy được xu thế phát triển của giáo dục Việt nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế
- 4.3.2. Học viên thấy được vai trò của giáo dục trong hội nhập quốc tế, từ đó nâng cao ý thức tự nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế của nền giáo dục

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này sẽ trang bị cho người học các kiến thức về giáo dục Việt nam và hội nhập quốc tế; trong đó có ba phần chính bao gồm:

- Giáo dục Việt nam trước yêu cầu toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế

- Xu thế phát triển của giáo dục Việt nam trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế

- Đường lối, chiến lược đổi mới toàn diện của giáo dục Việt nam trong bối cảnh cách mạng 4.0 và hội nhập quốc tế

Các nội dung nêu trên sẽ giúp học viên thấy được tình hình thực tế và nhu cầu hội nhập quốc tế của giáo dục Việt nam; từ đó nâng cao ý thức và trách nhiệm của người giáo viên trong hoàn cảnh giáo dục hiện nay.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1.	Giáo dục Việt nam trước yêu cầu toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế	15	
1.1.	Những vấn đề chung về toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế trong giáo dục		4.1.1; 4.2.1;
1.2.	Đổi mới giáo dục – con đường tất yếu hội nhập quốc tế		4.2.2; 4.3.1
Chương 2.	Xu thế phát triển giáo dục trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế	15	
2.1.	Xu thế phát triển giáo dục phổ thông trong bối cảnh toàn cầu hoá		4.1.2; 4.1.2
2.2.	Tiến trình và xu hướng phát triển giáo dục đại học thế giới		4.2.1; 4.2.2
2.3.	Giáo dục một số nước tiêu biểu		4.2.2
Chương 3.	Đường lối, chiến lược đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế	15	
3.1.	Đường lối, chiến lược, mục tiêu phát triển giáo dục Việt nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế		4.1.2; 4.3.1
3.2.	Cải cách chương trình và sách giáo khoa sau 2015		4.2.1; 4.3.2
3.3.	Quy hoạch mạng lưới các trường sư phạm và công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên		4.1.2; 4.3.1

7. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp làm việc nhóm

8. Nhiệm vụ của học viên:

Học viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của học viên:

9.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo/thuyết minh/... - Được nhóm xác nhận có tham gia	40%	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.3
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	60%	4.1; 4.2; 4.3

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

- [1] Bùi Anh Kiệt & Trần Thị Nâu (2019), *Giáo trình Giáo dục và Hội nhập Quốc tế*, NXB Đại học Cần Thơ.
- [2] Trường Đại học quốc gia TP. HCM (2014), *Hội nhập quốc tế trong quá trình đổi mới giáo dục Việt Nam* (Tài liệu hội thảo ngày 8/6/2014).
- [3] Fry, H. & Marshall, S. (2015), *A handbook for teaching and learning in higher education (4th edition)*. Routledge publisher.

11. Hướng dẫn học viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của học viên
1	Chương 1: Giáo dục Việt nam trước yêu cầu toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế 1.1. Những vấn đề chung về toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế trong giáo dục 1.2. Đổi mới giáo dục – con đường tất yếu hội nhập quốc tế	15	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.1 đến 1.2, Chương 1 + Tham khảo thêm [2], [3]
4	Chương 2: Xu thế phát triển giáo dục trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế	15		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.1 đến 2.3, Chương 2 + Tham khảo thêm [2], [3]

	<p>2.1. Xu thế phát triển giáo dục phổ thông trong bối cảnh toàn cầu hoá</p> <p>2.2. Tiến trình và xu hướng phát triển giáo dục đại học thế giới</p> <p>2.3. Giáo dục một số nước tiêu biểu</p>			
7	<p>Chương 3: Đường lối, chiến lược đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế</p> <p>3.1. Đường lối, chiến lược, mục tiêu phát triển giáo dục Việt nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế</p> <p>3.2. Cải cách chương trình và sách giáo khoa sau 2015</p> <p>3.3. Quy hoạch mạng lưới các trường sư phạm và công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên</p>	15		<p>- Nghiên cứu trước:</p> <p>+ Tài liệu [1]: từ mục 3.1 đến 3.3 của Chương 3</p> <p>+ Tham khảo thêm [2], [3]</p>

Cần Thơ, ngày 15 tháng 2 năm 2020

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Bùi Anh Kiệt

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA**



Nguyễn Văn Nở